

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 128
Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Nui sao nấu tôm tươi, su su, củ cải, bông cải xanh, nấm đùi gà, củ caron
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng - Cá chẻm chiên rim mắm, hành baro - Canh củ sắn, cà rốt nấu thịt gà - Mướp luộc
Xế: Bánh Pudding trứng sữa
Xế chiều: Mì trứng nấu thịt bò, su hào, bông cải trắng, nấm bào ngư, hẹ lá

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	650	3,140	20,410
2	0270	Dầu thảo mộc (Lạc, vừng, cálm...)	1,000	6,280	62,800
3	0494	Đường cát	1,300	3,880	50,440
4	N0966	Muối lốt	400	740	2,960
5	0523	Nước mắm loại I	800	5,940	47,520
6	0004	Gạo tẻ máy	7,600	2,560	194,560
7	0120	Hành lá (hành hoa)	350	5,360	18,760
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	250	8,820	22,050
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	5,780	11,560
10	0750	Nui	2,200	3,060	67,320
11	0424	Tôm sú	1,500	30,980	464,700
12	0180	Su su	600	3,050	18,300
13	0103	Củ cải trắng	600	2,730	16,380
14	0182	Bông cải xanh (súp lơ)	600	8,610	51,660
15	0635	Nấm đùi gà	300	9,560	28,680
16	0172	Rau xà lách	400	5,040	20,160
17	0186	Tỏi tây (củ lá)	400	8,610	34,440
18	0727	Cá chẻm	6,000	22,050	1,323,000
19	0027	Củ sắn (khoai mì)	1,200	2,520	30,240
20	0089	Cà rốt	2,200	5,780	127,160
21	N0772	Thịt ức gà	1,000	12,920	129,200
22	0158	Rau húng	150	11,870	17,805
23	0136	Mướp	1,100	3,990	43,890
24	N0777	Mì sợi	2,200	7,700	169,400
25	0286	Thịt bò loại II	1,200	36,750	441,000
26	0178	Su hào	600	4,410	26,460

27	0181	Bông cái trắng (súp lơ)	600	8,930	53,580
28	N0778	Nấm bào ngư	400	12,920	51,680
29	0124	Hẹ lá	150	4,520	6,780
30	0457	Sữa bột toàn phần	2,824.12	20,500	578,945
31	0646	Bánh pudding	5,120	11,800	604,160
Tổng cộng					4,736,000

Tổng tiền thực phẩm	4,736,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	4,735,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	-1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiền chuẩn lũy kế từ đầu tháng	14,911,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	14,911,001

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan